

Số: **51** /KH-UBND

Đắk Nông, ngày **02** tháng 02 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 12/12/2022 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2023 và Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 01/NQ-CP*); Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 12/12/2022 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2023 (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 22-NQ/TU*) và Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 56/NQ-HĐND*), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 như sau:

### **I. BỐI CẢNH, MỤC TIÊU VÀ TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**

#### **1. Bối cảnh**

Năm 2023 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo đà thuận lợi để phấn đấu đạt cao nhất các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Trong năm 2023, dự báo tình hình kinh tế trong nước sẽ chịu các thách thức do sức ép lạm phát, tỷ giá, lãi suất gia tăng; giá nhiều yếu tố đầu vào, chi phí sản xuất kinh doanh tiếp tục xu hướng tăng.... Trong tỉnh, tiếp tục chịu ảnh hưởng của tình trạng biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt, tác động lớn đến nền kinh tế nội tỉnh, biến động về giá xăng dầu, nguyên vật liệu đầu vào, chi phí sản xuất tăng cao đặt ra nhiều nhiệm vụ nặng nề và thách thức to lớn; đòi hỏi các cấp, các ngành phải tập trung cao độ, quyết tâm phấn đấu để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

#### **2. Mục tiêu phấn đấu**

**2.1. Mục tiêu tổng quát:** Theo mục tiêu đã được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh quyết nghị, cụ thể:

Phấn đấu đạt cao các chỉ tiêu, tạo động lực thúc đẩy, tiền đề vững chắc để thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Kế hoạch 5 năm 2021-2025.



Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân; tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu các ngành, lĩnh vực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, huy động sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, phát triển đồng bộ các thành phần kinh tế, nhất là kinh tế tư nhân, xây dựng một số doanh nghiệp lớn giữ vai trò dẫn dắt đầu tàu nhằm tập trung phát huy 3 trụ cột của nền kinh tế địa phương. Quyết liệt thực hiện và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng đối tượng. Thực hiện đồng bộ hiệu quả 3 đột phá chiến lược. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai, tài nguyên rừng và bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu. Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và chăm sóc sức khoẻ cho Nhân dân. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng tiêu cực. Nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại tố cáo. Cùng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

## **2.2. Phân đầu đạt cao các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023**

(1) Tăng trưởng GRDP đạt 7,5%. GRDP bình quân đầu người đạt 68 triệu đồng.

(2) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 21.208 tỷ đồng.

(3) Thu ngân sách nhà nước đạt trên 3.650 tỷ đồng.

(4) Kết cấu hạ tầng: Tỷ lệ nhựa hóa chung đạt 70%; tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 28%; Tỷ lệ hộ được sử dụng điện 99,2%; tỷ lệ đảm bảo nước tưới cho diện tích cần tưới đạt 83%.

(5) Lao động và việc làm: Số lao động được tạo việc làm 18.200 lượt người; đào tạo nghề cho 4.000 người; 15% người lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội.

(6) Giảm nghèo (theo chuẩn giai đoạn 2021-2025): Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 3% trở lên, riêng tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm từ 5% trở lên.

(7) Y tế: Đạt 20,2 giường bệnh/vạn dân; đạt trên 8,5 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 92,75%.

(8) Giáo dục: Tăng thêm 11 trường đạt chuẩn quốc gia.

(9) Văn hóa: Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn văn minh đô thị đạt 61%.

(10) Môi trường: Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có; trồng rừng mới trong năm 2.000 ha; tỷ lệ che phủ rừng trên 39%.

(11) Nông thôn mới: Tăng thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới; số tiêu chí bình quân mỗi xã đạt 16,8 tiêu chí trở lên; tăng thêm 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.



### **3. Trọng tâm và yêu cầu đối với công tác chỉ đạo, điều hành**

**3.1. Trọng tâm chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh:** UBND tỉnh xác định phương châm hành động năm 2023 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ là “**Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả**”, đồng thời bám sát các quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp phát triển chủ yếu, trọng tâm chỉ đạo điều hành tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; Nghị quyết số 22-NQ/TU của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 56/NQ-HĐND của HĐND tỉnh làm trọng tâm chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh trong năm 2023. Kế thừa những kết quả quan trọng đã đạt được, phát huy tinh thần đoàn kết, chung sức đồng lòng của cả hệ thống chính trị, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tận dụng mọi thời cơ, phấn đấu hoàn thành vượt mức nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023.

**3.2. Yêu cầu đối với công tác chỉ đạo, điều hành của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:**

Khẩn trương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, đề án được giao tại Kế hoạch này. Mỗi đơn vị phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, tiến độ thời gian thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. UBND các huyện, thành phố khẩn trương ban hành chương trình, kế hoạch để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 22-NQ/TU của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 56/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và các nhiệm vụ, đề án được giao tại Kế hoạch này.

Triển khai dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2023 ngay từ những ngày đầu năm; triệt để tiết kiệm trong sử dụng các khoản chi thường xuyên; đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, tập trung đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm đối với ngành, lĩnh vực và địa phương quản lý.

Chủ động, sáng tạo, đề xuất UBND tỉnh (hoặc trình cấp thẩm quyền) đồng ý chủ trương cho phép thực hiện các đề án thúc đẩy phát triển ngành, lĩnh vực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nghiêm túc trong hành chính và thực hiện công vụ. Tránh tư tưởng trông chờ, ỷ lại cấp trên và đùn đẩy trách nhiệm.

Chủ động thực hiện tốt công tác truyền thông, thông tin trong thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2023; làm tốt công tác tuyên truyền, công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách; tình hình triển khai thực hiện các dự án lớn trên địa bàn tỉnh, tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình triển khai thực hiện.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

Trong năm 2023, yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tập trung phấn đấu với quyết tâm cao nhất, triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra. Cụ thể:



**1. Thực hiện hiệu quả các định hướng, chính sách của trung ương về chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Tiếp tục thực hiện hiệu quả tái cơ cấu các ngành kinh tế; Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực, phấn đấu đạt kế hoạch sản xuất các sản phẩm chủ lực về công nghiệp, nông nghiệp... tăng trưởng kinh tế đạt Kế hoạch đề ra**

### ***1.1. Thực hiện hiệu quả chính sách của trung ương***

Chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP; chủ động triển khai thực hiện các chính sách, nhiệm vụ, đề án khi Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương ban hành.

Đối với các sở, ban ngành đã kiến nghị trung ương xử lý các vướng mắc về cơ chế chính sách cần tiếp tục theo dõi, chủ động liên hệ bộ, ngành trung ương để giải quyết đến kết quả cuối, trên cơ sở đó giải quyết, trả lời cho doanh nghiệp và người dân gặp vướng mắc theo quy định.

Trường hợp phát sinh các vướng mắc về cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của trung ương trong quá trình xử lý công việc chuyên môn thì kịp thời báo cáo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Tỉnh ủy, UBND tỉnh để kịp thời kiến nghị trung ương điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung. Trong quá trình góp ý các cơ chế, chính sách, dự thảo luật, dự thảo nghị định, thông tư của trung ương, yêu cầu các sở, ngành nghiên cứu kỹ để góp ý bảo đảm khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế, đặc thù của tỉnh.

### ***1.2. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh - tế xã hội***

Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia ngay từ đầu năm. Các sở, ban, ngành được giao triển khai thực hiện và hướng dẫn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia sớm ban hành các văn bản hướng dẫn hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn để các đơn vị, địa phương có cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.

Đẩy mạnh việc lồng ghép nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng quy định nhằm huy động tối đa các nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, đảm bảo sử dụng vốn tập trung, tiết kiệm, hiệu quả; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, trùng lặp; tránh thất thoát, lãng phí và không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

Tăng cường hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia thông qua việc sử dụng ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần vốn cho các đối tượng của chương trình mục tiêu quốc gia và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các hoạt động sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, cung ứng dịch vụ kinh doanh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình, dự án giảm nghèo, tạo thu nhập ổn định và nâng cao thu nhập cho người dân thuộc đối tượng của chương trình mục tiêu quốc gia. Phương thức hỗ trợ của nhà nước là hỗ trợ có điều kiện, ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần, người dân, các tổ chức cùng



tham gia, cùng chia sẻ trách nhiệm, hướng tới phát triển kinh tế bền vững, xóa bỏ tư tưởng “*trông chờ, ỷ lại*”.

Nâng cao năng lực tổ chức quản lý và thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Nâng cao năng lực quản lý và thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia phù hợp với đặc điểm văn hóa, phong tục tập quán từng dân tộc, địa bàn và gắn với nâng cao kỹ năng tổ chức thực hiện, đánh giá kết quả đầu ra.

Tăng cường công tác thông tin, truyền thông trong tổ chức, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Trong đó, nội dung truyền thông, tuyên truyền về chương trình mục tiêu quốc gia phải phù hợp với đặc điểm của địa phương và năng lực, nhu cầu tiếp nhận của từng nhóm đối tượng trên từng địa bàn. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tuyên truyền; ưu tiên hình thức truyền thông tuyên truyền có sự tham gia của cộng đồng dân cư tại cơ sở. Lồng ghép nội dung trong thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo tiết kiệm hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí.

Thực hiện hiệu quả các giải pháp của Chính phủ về hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, người dân, tiết giảm chi phí cho sản xuất, kinh doanh.

Đẩy mạnh triển khai hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Thời gian còn lại để triển khai Chương trình không nhiều, cần nghiêm túc quán triệt tinh thần về tầm quan trọng và ý nghĩa của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, trên cơ sở đó đẩy mạnh triển khai các nội dung trong năm 2023. Nhanh chóng quán triệt đến cấp cơ sở, đơn vị trực thuộc về việc triển khai các chính sách đã được ban hành của Chương trình, bảo đảm rõ về trình tự, thủ tục, đối tượng hỗ trợ; đẩy nhanh việc giải ngân các chính sách, đặc biệt là các chính sách tín dụng ưu đãi, chính sách hỗ trợ 2% lãi suất đối với các khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tránh trục lợi chính sách. Đối với danh mục nhiệm vụ, dự án sử dụng nguồn vốn Chương trình các đơn vị nhanh chóng hoàn thiện các thủ tục đầu tư cần thiết để sớm thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch vốn, để đảm bảo các dự án hoàn thành trong năm 2023, phát huy tính hiệu quả của dự án, Chương trình.

### ***1.3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả tái cơ cấu các ngành kinh tế***

Triển khai tái cơ cấu các ngành kinh tế trong giai đoạn mới theo Đề án của bộ, ngành Trung ương.

Triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2023, đẩy nhanh tiến độ phân bổ, thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2023 đặc biệt là các dự án trọng điểm của tỉnh. Kiên quyết điều chỉnh kịp thời kế hoạch vốn của các dự án triển khai chậm. Tăng cường quản lý đấu thầu, đẩy mạnh việc thực hiện đấu thầu qua mạng theo quy định của Trung ương.

Đảm bảo tiến độ cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhà nước, thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.



Mở rộng tín dụng gắn với nâng cao chất lượng tín dụng; chỉ đạo các tổ chức tín dụng tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận các nguồn vốn vay.

Tổ chức điều hành chi ngân sách nhà nước trong phạm vi dự toán đã được cấp thẩm quyền giao, đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ quy định. Khai thác hiệu quả nguồn thu, triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu ngân sách trong việc xử lý và thu hồi nợ thuế, thu nợ tiền đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt để thực hiện nghiêm Luật Quản lý thuế, chống thất thu, chống chuyển giá, trốn thuế, chống gian lận thương mại; đôn đốc thu hồi nợ thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế, phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước; kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế giá trị gia tăng, quyết liệt chống gian lận trong hoàn thuế.

Công khai, minh bạch trong điều hành giá cả hàng hóa, dịch vụ; có các giải pháp phù hợp để ổn định giá các nguyên vật liệu quan trọng và các hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng thiết yếu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống người dân; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, đầu cơ, thao túng, tăng giá bất hợp lý.

Khẩn trương cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025 theo đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, xây dựng kế hoạch sắp xếp, đổi mới các công ty nông, lâm nghiệp do UBND tỉnh Đắk Nông làm chủ sở hữu giai đoạn 2023-2025 cho phù hợp với Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị và Quyết định số 984/QĐ-TTg ngày 23/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước thuộc lĩnh vực ngành nghề khác giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

***1.4. Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực, phấn đấu đạt kế hoạch sản xuất các sản phẩm chủ lực về công nghiệp, nông nghiệp... phấn đấu tăng trưởng kinh tế đạt kế hoạch đề ra***

a) Phấn đấu đạt mức tăng trưởng cao, thúc đẩy sản xuất đạt kế hoạch đối với các sản phẩm chủ yếu về công nghiệp, nông nghiệp đã được UBND tỉnh giao.

b) Về phát triển công nghiệp, năng lượng:

Tiếp tục phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng và ưu tiên các ngành công nghiệp có lợi thế so sánh của tỉnh. Đẩy mạnh công nghiệp chế biến sâu khoáng sản, nhất là công nghiệp luyện nhôm, công nghiệp chế biến, bảo quản sau thu hoạch nhằm nâng cao giá trị gia tăng các mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh. Thực hiện tốt quy hoạch và tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu tập trung gắn với công nghiệp chế biến và xuất khẩu. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh, thực hiện đầu tư dự án, đặc biệt là kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển



khai thực hiện các dự án lớn, trọng điểm, có đóng góp lớn đối với tăng trưởng và có sự lan tỏa đối với sự phát triển của tỉnh. Triển khai có hiệu quả các giải pháp thu hút đầu tư vào khu, cụm công nghiệp trên địa bàn; có cơ chế, chính sách thu hút hiệu quả, tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các doanh nghiệp bị ảnh hưởng của dịch COVID-19 phục hồi sản xuất và kinh doanh. Đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất.

Tăng cường áp dụng hệ thống tổ chức sản xuất tiên tiến và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong sản xuất công nghiệp, gắn sản xuất công nghiệp với bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; sử dụng tài nguyên và năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong sản xuất công nghiệp. Tiếp tục hỗ trợ tích cực các nhà đầu tư vào nghiên cứu, đầu tư các dự án năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh; tranh thủ sự hỗ trợ của trung ương và vốn đầu tư của ngành điện để đầu tư phát triển lưới điện, trạm biến áp để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh của địa phương.

Rà soát, đánh giá, đề xuất bổ sung kịp thời các dự án điện gió, điện mặt trời vào Quy hoạch điện VIII nhằm đảm bảo nguồn điện cung cấp cho phát triển ngành công nghiệp bô xít - alumin - nhôm theo chủ trương, định hướng của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Chính phủ.

#### c) Về phát triển nông nghiệp và nông thôn:

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; nâng cao năng suất, chất lượng hàng nông sản, hiệu quả sản xuất nông nghiệp. Tập trung chuyển đổi cây trồng không thích nghi, tăng cường áp dụng cơ giới hóa, khoa học công nghệ, nhằm tăng năng suất, chất lượng, giảm giá thành và thích ứng với biến đổi khí hậu; ưu tiên phát triển các sản phẩm chủ lực cấp tỉnh, sản phẩm tiềm năng và các sản phẩm chủ lực địa phương. Tập trung triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm an ninh lương thực; sử dụng linh hoạt đất lúa, hướng dẫn chuyển đổi đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng khác có thị trường và thu nhập cao hơn; nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng thu nhập cho nông dân.

Thực hiện tốt quy hoạch và tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu tập trung gắn với công nghiệp chế biến và xuất khẩu; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Khuyến khích, hỗ trợ các nhà đầu tư liên kết sản xuất với người dân, doanh nghiệp từ phát triển nguyên liệu đến sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nhằm tạo ra chuỗi giá trị đồng bộ, ổn định và bền vững. Tổ chức liên kết trong chuỗi giá trị sản xuất - chế biến và tiêu thụ nông sản để nâng cao khả năng cung cấp nguyên liệu cho chế biến, đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng, giá cả hợp lý đối với tất cả các mặt hàng.

Phát triển chăn nuôi theo quy mô trang trại, duy trì chăn nuôi nông hộ theo hình thức hữu cơ truyền thống. Nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm; tiếp tục mở rộng chăn nuôi áp dụng quy trình VietGAP. Tăng cường thực hiện công tác phòng chống, kiểm soát dịch bệnh trên gia súc, gia cầm (như: dịch tả lợn



Châu Phi, bệnh Viêm da nổi cục, lở mồm long móng, cúm gia cầm...). Khuyến khích tổ chức sản xuất khép kín, an toàn dịch bệnh, liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị để giảm chi phí, tăng hiệu quả và giá trị gia tăng... Xây dựng và thực hiện đề án phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh; Triển khai hiệu quả dự án lai thử nghiệm giống bò BBB trên địa bàn toàn tỉnh.

Đẩy mạnh cơ giới hóa, hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ sinh học, phát triển sản xuất hàng hóa lớn, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh và giá trị kinh tế cao. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Phát triển bền vững theo mô hình tăng trưởng xanh, bảo vệ môi trường. Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có và triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ che phủ rừng.

Tăng cường công tác khoa học công nghệ và khuyến nông; nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Rà soát lựa chọn một số cây trồng chủ lực của tỉnh để có kế hoạch cụ thể hỗ trợ xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp, nâng cao giá trị sản phẩm, sức cạnh tranh trên thị trường, phát triển công nghiệp chế biến gắn với vùng sản xuất nguyên liệu. Tập trung thực hiện hỗ trợ kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm, phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng thương hiệu, mã vùng trồng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

#### d) Về phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch:

Theo dõi diễn biến tình hình thị trường, giá cả hàng hóa, để kịp thời điều tiết cung - cầu và bình ổn thị trường; Thường xuyên cập nhật cung cấp thông tin về tình hình thị trường thương mại trong nước, xuất - nhập khẩu để các doanh nghiệp nắm tình hình, có kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp.

Kịp thời hỗ trợ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, đổi mới, cải tiến công nghệ, trang thiết bị để cải tiến mẫu mã, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, giảm chi phí, từ đó tăng sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và ngoài nước.

Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm các thị trường; thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu, tăng tỷ trọng hàng hóa xuất khẩu có giá trị gia tăng cao sản xuất tại địa phương. Tăng cường kiểm soát chất lượng và giá cả các mặt hàng, sản phẩm thiết yếu phục vụ nhu cầu đời sống, sức khỏe Nhân dân; tăng cường công tác quản lý thị trường, xử lý kịp thời các trường hợp gian lận thương mại, buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, kém chất lượng nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của các nhà sản xuất và người tiêu dùng. Tập trung hỗ trợ, quảng bá các dự án khu du lịch nhằm khai thác có hiệu quả, bền vững các tiềm năng, thế mạnh du lịch của tỉnh. Khuyến khích đầu tư, phát triển mạnh các dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa, nghệ thuật, thể thao...; nhất là dịch vụ chất lượng cao về đào tạo nguồn nhân lực và y tế, chăm sóc sức khỏe.



Khai thác và phục vụ tốt thị trường trong tỉnh, kết hợp với đẩy mạnh giao lưu hàng hóa với các tỉnh để mở rộng thị trường, đặc biệt là các tỉnh thuộc khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam, với các trung tâm đô thị lớn như thành phố Hồ Chí Minh. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, tiếp tục thực hiện cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường bền vững, đẩy mạnh sản xuất và xuất khẩu các mặt hàng có lợi thế cạnh tranh, có giá trị gia tăng cao; tích cực phát triển các mặt hàng có tiềm năng thành những mặt hàng xuất khẩu chủ lực, theo hướng nâng cao hiệu quả xuất khẩu; Xây dựng Kế hoạch đưa sản phẩm nông nghiệp thế mạnh và chất lượng cao của tỉnh vào tiêu thụ tại các siêu thị trong nước.

Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, hoàn thiện hạ tầng pháp lý để khai thác có hiệu quả hơn xu hướng số hóa với sự phát triển của phương thức thanh toán điện tử và các công cụ thanh toán mới, không dùng tiền mặt. Thúc đẩy thương mại điện tử là một trong những biện pháp giảm chi phí, giá thành hàng hóa.

Đa dạng sản phẩm du lịch, phát triển các sản phẩm du lịch mới đáp ứng xu hướng mới của thị trường. Phát triển du lịch theo hướng sinh thái kết hợp văn hoá để khai thác, phát huy các lợi thế tự nhiên, các giá trị văn hóa đặc trưng sinh thái bản địa, Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông. Tăng cường các hoạt động truyền thông, quảng bá xúc tiến du lịch, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động du lịch.

Phát triển dịch vụ vận tải có hệ thống vận chuyển, trạm dừng chân thuận tiện, mở rộng địa bàn phục vụ đến các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Khuyến khích, tạo mọi điều kiện cho các doanh nghiệp kinh doanh vận tải phát triển.

**1.5. Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành và tổ chức triển khai có hiệu quả Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;** thúc đẩy liên kết nội tỉnh, nội vùng, liên vùng, khai thác chức năng đặc thù của các vùng trong tỉnh, phát huy vai trò của các đô thị lớn; đảm bảo cuộc sống người dân gắn với bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia.

## **2. Tiếp tục tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh**

Tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh, không để dịch chông dịch. Theo dõi chặt chẽ diễn biến dịch bệnh, rà soát, cập nhật điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, ban hành phương án xử lý hiệu quả, kịp thời các tình huống, các biện pháp phòng, chống dịch trong tình hình mới. Chủ động phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra.

**3. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; cải thiện hiệu**



**quả môi trường sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh.**

Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng Chính quyền điện tử, thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa cơ sở dữ liệu về dân cư với Hệ thống thông tin của tỉnh để phục vụ xác thực và chia sẻ thông tin khi thực hiện thủ tục hành chính. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, trong tác nghiệp, sử dụng dữ liệu số triệt để, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Thực hiện hiệu quả Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo tinh thần năm 2023 là "năm dữ liệu số, tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới".

Thắt chặt kỷ luật hành chính, đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức.

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hóa công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm của cán bộ, công chức, viên chức.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, chủ động triển khai thực hiện đến kết quả cuối cùng các nhiệm vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, có chế tài xử lý đối với cơ quan đơn vị, cá nhân không thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ quyền hạn được giao.

Chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp kém hiệu quả; rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra để đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh, tạo chuyển biến rõ nét; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các cá nhân vay vốn để sản xuất kinh doanh; chú trọng phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng cho phát triển của nền kinh tế.

Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt trong các lĩnh vực: thuế, đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, kho bạc nhà nước, bảo hiểm xã hội. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư gắn liền với cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả công tác điều hành, thực thi chính sách, cung ứng dịch vụ công.

Tiến hành rà soát, chấm dứt hoạt động đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách đã được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng không triển khai hoặc triển khai chậm, có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện.



#### **4. Tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng số**

Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, quan trọng. Bước đầu ưu tiên hạ tầng giao thông để làm động lực, đi trước, tạo thúc đẩy phát triển toàn diện kinh tế - xã hội; ưu tiên hạ tầng thủy lợi để phục vụ nông nghiệp và ứng phó với biến đổi khí hậu. Ưu tiên thu hút đầu tư hạ tầng đô thị, du lịch và dịch vụ, hạ tầng khu công nghiệp.

Tập trung vốn, triển khai thực hiện hiệu quả những dự án có ý nghĩa quan trọng, tác động lớn, lan tỏa đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, có khả năng hoàn thành, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2023 để chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập tỉnh (01/01/2004 - 01/01/2024) đã được Thường trực Tỉnh ủy thông qua tại Thông báo số 453-TB/TU ngày 02/8/2021. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các công trình trọng điểm của tỉnh như: Nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh; Đường Đạo Nghĩa - Quảng Khê (giai đoạn 2); nâng cấp, cải tạo các tuyến Tỉnh lộ 2, 3, 5; Trường Cao đẳng Cộng đồng (Giai đoạn 2); Quảng trường trung tâm thành phố Gia Nghĩa; Các dự án đầu tư từ nguồn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tập trung phối hợp với các bộ, ngành trung ương và tỉnh Bình Phước để thúc đẩy, sớm triển khai thực hiện dự án Đường cao tốc đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - (Chơn Thành) Bình Phước và cải tạo nâng cấp các tuyến quốc lộ qua địa bàn tỉnh theo quy hoạch được phê duyệt. Thúc đẩy, hỗ trợ nhà đầu tư sớm đưa Nhà máy điện phân nhôm vào hoạt động; hoàn thành Khu Công nghiệp Nhân Cơ 2 để thu hút các dự án đầu tư dịch vụ phụ trợ phục vụ cho ngành công nghiệp nhôm, sản xuất các sản phẩm sau nhôm.

Triệt để xử lý các dự án “treo”, dự án chậm tiến độ; bảo đảm lợi ích của người dân trong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất, không để xảy ra khiếu kiện, phát sinh thành điểm nóng về an ninh, trật tự.

Huy động hiệu quả toàn xã hội tham gia đầu tư phù hợp với nhu cầu vốn của tỉnh. Lựa chọn dự án đầu tư công dựa trên hiệu quả kinh tế xã hội và thụ hưởng của số đông người dân. Tăng cường điều tiết đầu tư công từ ngân sách địa phương, chỉ huy động nguồn vốn ODA cho kết cấu hạ tầng.

Tăng cường huy động các nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển nền kinh tế. Tiếp tục tăng cường các biện pháp vận động tài trợ và thúc đẩy giải ngân vốn ODA, NGO. Đẩy mạnh thu hút và nâng cao chất lượng các dự án đầu tư FDI. Huy động tối đa các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển thông qua việc áp dụng đa dạng các hình thức đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển kinh tế ở tất cả các ngành, lĩnh vực, ở tất cả các khâu trong quá trình đầu tư. Tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả đầu tư.



Đẩy mạnh thu hút đầu tư, có biện pháp kiểm soát tài chính đối với các nhà đầu tư đăng ký đầu tư vào tỉnh. Sử dụng nguồn ngân sách để giải phóng mặt bằng các vị trí có khả năng thu hút và thuận lợi cho đầu tư để tạo quỹ đất lớn thu hút đầu tư. Cải cách thủ tục hành chính đầu tư, giải quyết dứt điểm các tồn tại vướng mắc và đẩy nhanh thời gian thực hiện về quy trình đầu tư như: giao đất, đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép xây dựng cho dự án.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, quảng bá tiềm năng, hình ảnh của Đắk Nông đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước, trong đó chú trọng đến tiềm năng về phát triển ngành công nghiệp khai thác, chế biến bauxit, sản xuất alumin, điện phân nhôm, sau nhôm, năng lượng tái tạo và phát triển thương mại-dịch vụ. Tập dụng lợi thế để hình thành liên kết vùng và liên kết khu vực trong phát triển kinh tế - xã hội.

### **5. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, nhất là bảo vệ rừng, thực hiện tốt kế hoạch trồng rừng; chủ động ứng phó với diễn biến bất lợi của khí hậu**

Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng và công tác quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản. Tập trung kiểm soát và khắc phục ô nhiễm môi trường. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường; thúc đẩy phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo.

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh. Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

Tăng cường khả năng điều tiết các nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm, tăng cường khả năng tích nước cho mùa khô, thực hiện tốt công tác trồng rừng thay thế, đặc biệt là các dự án thủy điện; rà soát các dự án thủy lợi để đảm bảo an toàn trong mùa mưa, đồng thời đảm bảo nước tưới vào mùa khô. Ngăn chặn quyết liệt, hiệu quả tình trạng chặt phá rừng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao nhận thức về gìn giữ và bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường.

Tập trung bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có; chủ động ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm ngay từ cơ sở. Tập trung đẩy mạnh công tác trồng rừng, có lộ trình cụ thể triển khai từ đầu năm 2023; ưu tiên khoanh nuôi, tập trung bảo vệ để tái sinh rừng tự nhiên.

### **6. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp**

Tập trung đổi mới, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu của xã hội và hội nhập quốc tế. Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trong các ngành, lĩnh vực chủ yếu đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ



quản lý giáo dục. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả và chất lượng Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào lĩnh vực giáo dục.

Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục, chú trọng công tác thu hút đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư giáo dục, liên kết đầu tư giáo dục vào tỉnh.

Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm; tăng tần suất và nâng cao chất lượng hoạt động của các phiên giao dịch việc làm. Thực hiện có hiệu quả các dự án vay vốn giải quyết việc làm, chính sách tín dụng ưu đãi để phát triển kinh tế, tạo việc làm. Nắm bắt được tình hình sử dụng lao động của các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Thông tin rộng rãi về thị trường lao động xuất khẩu. Kiểm tra giám sát các doanh nghiệp thực hiện các chính sách lao động và bảo hiểm.

Tiếp tục xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm của chương trình "*Mỗi xã một sản phẩm*". Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu ứng dụng, nhất là trong phát triển nông nghiệp an toàn, nông nghiệp công nghệ cao.

Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ. Thực hiện có hiệu quả chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhân tài, thu hút nguồn nhân lực khoa học công nghệ chất lượng cao. Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực số, nhân lực có kỹ năng, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao để đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng nghiên cứu khoa học, tăng cường năng lực nghiên cứu công nghệ. Đẩy mạnh xây dựng, thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số, xã hội số thiết thực hiệu quả, trọng tâm, trọng điểm.

Xây dựng và triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo; các mô hình khởi nghiệp. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học - công nghệ, đặt doanh nghiệp vào vị trí trung tâm của hệ thống đổi mới sáng tạo, đổi mới cơ chế hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; tiếp tục nghiên cứu, triển khai các cơ chế, chính sách thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ gắn với doanh nghiệp; đẩy mạnh tuyên truyền, khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động nghiên cứu - phát triển (R&D); phối hợp xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao nhằm góp phần nâng cao hàm lượng công nghệ và tri thức trong các ngành, sản phẩm và dịch vụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

**7. Đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, đẩy mạnh thực hiện công tác giảm nghèo, công tác dân tộc, tôn giáo; phát triển văn hóa, thể dục thể thao; nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, khám chữa bệnh cho người dân**

### **7.1. Về công tác giảm nghèo, an sinh xã hội**



Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, phân bổ nguồn lực trọng tâm, trọng điểm.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; tăng cường vận động, hỗ trợ, tôn tạo, nâng cấp các công trình ghi công liệt sĩ. Tạo mọi điều kiện để các gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, công nhân lao động, toàn dân đón Tết Nguyên đán 2023 an toàn, đầm ấm, lành mạnh, tiết kiệm. Phát động và thực hiện tốt phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau*”.

Nâng cao tỷ lệ bao phủ, hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Thực hiện hiệu quả các chính sách thúc đẩy bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ; đẩy mạnh công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em, phát triển thanh niên.

**7.2. Về công tác dân tộc, tôn giáo:** Thực hiện tốt các chính sách dân tộc và tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục tổ chức quán triệt sâu rộng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cho đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành và chức sắc, tín đồ các tôn giáo. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng tự do tôn giáo, tín ngưỡng để chống phá chế độ. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, giáo dục xây dựng và gìn giữ văn hóa trong Nhân dân.

### **7.3. Về công tác văn hóa, thể dục thể thao**

Tập trung xây dựng, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của dân tộc, con người Việt Nam, phát huy mạnh mẽ tính đa dạng, độc đáo của bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Triển khai nhân rộng các mô hình điểm về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ lớn, các sự kiện trọng đại, các lễ hội văn hóa như: Kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng (03/02/1930-03/02/2023), Kỷ niệm 48 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023), Kỷ niệm 133 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2023), Kỷ niệm 78 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2023) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2023)...

Đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, nâng cao thành tích các môn thể thao trọng điểm. Xây dựng lực lượng tham gia thi đấu tại các giải thể thao khu vực và toàn quốc, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất thể thao hiện đại đáp ứng việc tổ chức đăng cai các giải thi đấu thể thao cấp quốc gia. Đẩy mạnh xã hội hóa và đổi mới cơ bản các hình thức và biện pháp quản lý nhà nước về lĩnh vực thể dục thể thao.

**7.4. Về công tác y tế:** Đổi mới toàn diện công tác quản lý nhà nước về y tế. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh. Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ



tăng, trang thiết bị y tế, mở rộng quy mô giường bệnh. Phối hợp đầu tư theo hình thức đối tác công – tư. Nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống y tế dự phòng, kiểm soát dịch bệnh. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân. Tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, môi trường y tế. Tiếp tục thực hiện các giải pháp duy trì mức sinh hợp lý, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh. Giải quyết căn cơ tình trạng thiếu thuốc, thiếu vật tư y tế tại các cơ sở y tế công lập.

#### **8. Về xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; công tác cải cách hành chính, tư pháp; giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí**

Đây mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, trong đó tập trung rà soát những bất cập để bãi bỏ hoặc kiến nghị cấp thẩm quyền bãi bỏ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích trong việc tiếp nhận và trả kết quả; tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới, sắp xếp bộ máy hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu quả; đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế. Xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ.

Tiếp tục hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành, thúc đẩy chuyển đổi số; thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND tỉnh, ưu tiên triển khai hiệu quả Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; xây dựng và đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành đã được phê duyệt; đẩy mạnh tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung vào những lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực cao. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ theo quy định, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, không để trở thành “điểm nóng”, gây mất an ninh trật tự. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thắt chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức; tăng cường thực hiện công tác giám sát, kiểm tra, xử lý sai phạm. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, bảo đảm chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch tạo động lực thúc đẩy phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các Hội nghị phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật mới cho cán bộ và Nhân dân với nhiều hình thức phong phú và hiệu



quả; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền pháp luật về cơ sở, chủ động đến với Nhân dân, nhất là đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng giáp biên giới.

Triển khai thực hiện Phần mềm công chứng, chứng thực, giao dịch bảo đảm; tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực công chứng, luật sư, đấu giá tài sản, giám định tư pháp, thừa phát lại...

### **9. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại:**

Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh cả về tiềm lực và thế trận, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đặc biệt tại các khu vực trọng điểm, vùng biên giới, xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện vững chắc, kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, an ninh trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu về động viên, xây dựng lực lượng, tuyển quân do trung ương giao. Tăng cường công tác nắm tình hình, chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; không để bị động, bất ngờ.

Tăng cường các giải pháp kiềm chế, kéo giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội; tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm đánh bạc, các đường dây mua bán, vận chuyển ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao... Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Thực hiện tốt đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ mọi nguồn lực bên ngoài để phát triển kinh tế. Đẩy mạnh hợp tác kinh tế với thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Phước và các tỉnh trong khu vực, các tổng công ty, tập đoàn. Đẩy mạnh mở rộng quan hệ kinh tế với tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia.

### **10. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội**

Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông; thông tin tuyên truyền nâng cao hiệu quả và sự đồng thuận của người dân, chú trọng và tập trung công tác truyền thông chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước.

Tuyên truyền, dẫn dắt, định hướng các mô hình hay, gương người tốt việc tốt, cách làm mới và hiệu quả, góp phần truyền cảm hứng tạo niềm tin cho người dân, doanh nghiệp. Kịp thời phản bác, chấn chỉnh, đấu tranh với các luận điệu sai trái; triệt phá, dỡ bỏ các thông tin xấu, không đúng sự thật; từng bước tạo văn hóa số trên môi trường mạng.

Tăng cường và đổi mới công tác quản lý báo chí, xây dựng đội ngũ nhân lực báo chí chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại.



Nâng cao hiệu quả công tác dân vận phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Trên cơ sở những mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Kế hoạch này; UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện các nhiệm vụ như sau:

1. Thống nhất quán triệt phương châm, trọng tâm chỉ đạo điều hành, mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu; nghiêm túc triển khai thực hiện nhanh hơn, hiệu quả hơn và toàn diện hơn các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra.

2. Trên cơ sở các đề án, nhiệm vụ cụ thể đã được UBND tỉnh giao (*tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này*), các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố khẩn trương xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; trong đó xác định rõ tiến độ và phân công đơn vị, lãnh đạo chủ trì để triển khai thực hiện.

3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong việc thực hiện, kiểm tra, theo dõi, giám sát để đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch này.

4. Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hằng quý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 17 của tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tại các phiên họp thường kỳ.

5. Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo, điều hành báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) theo yêu cầu.

6. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, đôn đốc, giám sát các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này. /.

#### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh,
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Hồ Văn Mười



## Phụ lục

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:**

Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 12/12/2022 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2023 và Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 51 /KH-UBND ngày 02/02/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
<b>I</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ thứ 1: Phân đầu đạt cao các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023. Phân đầu thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của HĐND tỉnh</b>				
1	Tăng trưởng kinh tế đạt 7,5%, trong đó: KV1 tăng 4,5%, KV2 tăng 12,9%, KV3 tăng 8%, Thuế trừ trợ cấp sản phẩm tăng 4,4%; GRDP bình quân đầu người đạt 68 triệu đồng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tất cả các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
2	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 21.200 tỷ đồng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
3	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt từ 3.650 tỷ đồng trở lên; chi ngân sách địa phương 9.157 tỷ đồng	Sở Tài chính	Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước, UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
4	Tỉ lệ nhựa hóa chung đường toàn tỉnh đạt 70%	Sở Giao thông vận tải	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
5	Tỉ lệ đô thị hóa 28%	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
6	Tỉ lệ hộ dân thành thị sử dụng nước sạch đạt 100%	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
7	Bình quân m2 sản xây dựng nhà ở tính trên một người dân đạt 25,5m2	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
8	Tỉ lệ thu gom rác thải đô thị đạt 100%	Sở Tài Nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023



STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
9	Xây dựng nhà tình nghĩa, nhà người có công từ quỹ đền ơn đáp nghĩa đạt 13 nhà	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
10	Tỉ lệ hộ được sử dụng điện 99,2%	Sở Công Thương	Công ty Điện lực Đắk Nông; UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
11	Tỉ lệ bon, buôn có điện đạt 100%	Sở Công Thương	Công ty Điện lực Đắk Nông; UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
12	Tỉ lệ đảm bảo nước tưới cho diện tích cần tưới đạt 83%	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
13	Tỉ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 93%	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
14	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn đạt 21.241 tỷ đồng	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
15	Doanh thu du lịch tăng bình quân hàng năm	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
16	Số khách du lịch tăng bình quân hàng năm 20%	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
17	Kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn đạt 1.271 triệu USD	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
18	Kim ngạch nhập khẩu trên địa bàn đạt 250 triệu USD	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
19	Giá trị sản xuất bình quân trên 01 ha đất nông nghiệp đạt 92 triệu đồng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
20	Diện tích nông nghiệp ứng dụng công nghệ tiên tiến (CNC) đạt 3.000 ha	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023



STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
21	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 9%	Sở Công Thương	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
22	Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tăng từ 1-2 bậc	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
23	Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) nhóm trung bình	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
24	Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) tăng từ 1 bậc trở lên và nằm trong nhóm B	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
25	Số lao động được tạo việc làm đạt 18.200 lượt người; Đào tạo nghề cho 4.000 người.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
26	Tỉ lệ người dân trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 15%	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
27	Tỉ lệ hộ nghèo giảm từ 3% trở lên; Tỉ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm từ 5% trở lên	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
28	Phấn đấu đạt mức sinh (số con/01 phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ) đạt 2,44 con/phụ nữ	Sở Y tế	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
29	Đạt 20,2 giường bệnh/vạn dân; đạt 8,5 bác sỹ/vạn dân	Sở Y tế; Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
30	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 92,75%	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Sở Y tế, UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
31	Tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi 26,7%	Sở Y tế	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023



STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
32	Tỉ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ em đạt trên 95%	Sở Y tế	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
33	Công nhận thêm 11 trường đạt chuẩn quốc gia.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
34	Tỉ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa đạt 87%; Tỉ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phường, thị trấn văn minh đô thị đạt 61%; Tỉ lệ thôn, bon, buôn văn hóa đạt 90%; Tỉ lệ cơ quan, đơn vị văn hóa đạt 96%	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
35	Tỉ lệ che phủ rừng đạt trên 39%; Trồng mới 2.000 ha rừng.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
36	Tỉ lệ xử lý chất thải rắn thông thường 76%	Sở Tài Nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
37	Tỉ lệ xử lý chất thải rắn y tế, độc hại 90%	Sở Tài Nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
38	Tăng thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới; Bình quân mỗi xã đạt 16,8 tiêu chí trở lên; Tăng thêm 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	Kết quả thống kê, báo cáo cuối năm	Quý IV/2023
<b>II</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ 2: Thực hiện hiệu quả các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Tiếp tục thực hiện hiệu quả tái cơ cấu các ngành kinh tế; Thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. trên tất cả các lĩnh vực, phấn đấu đạt kế hoạch sản xuất các sản phẩm chủ lực về công nghiệp, nông nghiệp... tăng trưởng kinh tế đạt Kế hoạch đề ra</b>				
<b>II.1</b>	<b>Chủ động triển khai, phối hợp triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023</b>				
1	Tổ chức thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023. Thực hiện nghiêm quy định về đầu tư công, các nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước. Tập trung tháo gỡ các vướng mắc; khẩn trương, quyết liệt, hiệu quả trong công tác chuẩn bị đầu tư, phân bổ và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm



STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
2	Tập trung chỉ đạo quyết liệt để thực hiện nghiêm Luật Quản lý thuế, chống thất thu, chống chuyển giá, trốn thuế, chống gian lận thương mại; đơn đốc thu hồi nợ thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế, phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước; kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế giá trị gia tăng, quyết liệt chống gian lận trong hoàn thuế.	Cục Thuế tỉnh	Sở Tài chính, các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố, thành phố	Báo cáo	Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm
3	Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo dự toán giao, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; quản lý các khoản chi đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa chặt chẽ, đúng quy định	Sở Tài chính	Kho bạc Nhà nước; Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Năm 2023
4	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giá kết hợp với thuế để ngăn chặn và kiên quyết xử lý các hành vi tăng giá bất hợp lý, nhất là đối với các nguyên vật liệu quan trọng và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu	Cục Quản lý thị trường tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Báo cáo	Năm 2023
5	Tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Theo kế hoạch của Trung ương
6	Thực hiện Kế hoạch xúc tiến thương mại năm 2023	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Năm 2023
7	Thực hiện hiệu quả Kế hoạch đẩy mạnh xuất khẩu hàng chủ lực tỉnh Đắk Nông giai đoạn đến năm 2025; Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm
8	Kế hoạch phát triển trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	Sau khi quy hoạch tỉnh được phê duyệt
9	Kế hoạch thực hiện chiến lược xuất, nhập khẩu hàng hóa tỉnh Đắk nông đến năm 2030	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Kế hoạch	Tháng 03/2023



STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
10	Xây dựng Chương trình, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương về đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Chương trình/ Kế hoạch	Quý II/2023
11	Triển khai Kế hoạch số 475/KH-UBND ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Ngân hàng Nhà nước	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
12	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật" giai đoạn 2018-2022	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo/hướng dẫn	theo kế hoạch của Trung ương
13	Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 857/KH-UBND, ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ-TU ngày 17/11/2021 của Tỉnh ủy về phát triển đô thị tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thành phố	Văn bản hướng dẫn	Hàng năm
14	Tiếp tục theo dõi theo ngành dọc của các Bộ, ngành Trung ương và kiến nghị rà soát, xử lý các vướng mắc trong cơ chế chính sách.	Các sở, ban, ngành có liên quan	UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
15	Tiếp tục triển khai thực hiện tốt 3 Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội	Các sở, ban, ngành có liên quan	UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
16	Thực hiện hiệu quả các giải pháp của Chính phủ về hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, người dân, tiết giảm chi phí cho sản xuất kinh doanh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm
17	Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Gia Nghĩa đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Tháng 12/2023
<b>II.2</b>	<b>Tiếp tục thực hiện hiệu quả tái cơ cấu các ngành kinh tế:</b>				
1	Triển khai cơ cấu các ngành kinh tế trong giai đoạn mới theo đề án của Bộ, ngành Trung ương	Các sở, ban, ngành có liên quan	UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Năm 2023 (Theo đề án của Trung ương)



STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
2	Rà soát, đánh giá công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh và đề ra các giải pháp thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả chế biến, giảm giá thành sản phẩm và bảo vệ môi trường	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Quý III/2023
3	Rà soát tình hình hoạt động các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm với các tỉnh khác và đề xuất các giải pháp, chính sách phát triển hạ tầng kỹ thuật, kêu gọi đầu tư vào các cụm công nghiệp.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Quý IV/2023
4	Thực hiện Kế hoạch khuyến nông địa phương năm 2023	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch triển khai/báo cáo	Tháng 12/2023
5	Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày của người tiêu dùng Việt Nam năm 2023	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	Tháng 6/2023
6	Xây dựng Nghị quyết Quy định một số chính sách hỗ trợ, phát triển sản xuất nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; đồng thời tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách sách tạo nguồn lực phát triển ngành nông nghiệp; ưu tiên nguồn lực hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Nghị quyết/ Báo cáo	Tháng 9/2023; Định kỳ
7	Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh nguồn nước và an toàn hồ đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện thành phố	Chương trình hành động	Tháng 9/2023
8	Hỗ trợ thúc đẩy hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực Nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/ Định kỳ
9	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện thành phố	Báo cáo	Thường xuyên, Định kỳ



STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
10	Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở ban ngành; UBND các huyện thành phố	Nghị quyết	Tháng 6/2023
11	Phấn đấu đạt mức sản xuất cao đối với các sản phẩm chủ lực về công nghiệp, nông nghiệp của tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương; UBND các huyện, thành phố	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm
12	Đảm bảo kinh phí thực hiện kịp thời các chính sách tiền lương; các chính sách an sinh xã hội; an ninh, quốc phòng và các nhiệm vụ cấp bách khác	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Báo cáo	Thường xuyên, Định kỳ
13	Triển khai, thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và của tỉnh nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Đắk Nông	Các Tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh	Báo cáo định kỳ	Thường xuyên/định kỳ
14	Điều hành tăng trưởng tín dụng hợp lý gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên; phát huy hiệu quả tín dụng chính sách; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Phát triển đa dạng sản phẩm tín dụng ngân hàng, góp phần hạn chế tín dụng đen và cho vay nặng lãi	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Đắk Nông	Các Tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh	Báo cáo định kỳ	Thường xuyên/định kỳ
15	Tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân thuận lợi tiếp cận vốn vay; báo cáo nguồn vốn tín dụng cho sản xuất kinh doanh	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Đắk Nông	Các Tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh	Báo cáo định kỳ	Thường xuyên/định kỳ
16	Tăng cường công tác quản lý các danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử nhất là khu vực Tà Đùng. Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông; nghiên cứu, lồng ghép, định hướng xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương, từng bước đưa du lịch trở thành một trong ba trụ cột kinh tế của tỉnh.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo định kỳ	Thường xuyên/định kỳ
17	Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 20 năm thành lập tỉnh Đắk Nông (01/01/2004-01/01/2024)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	Quý I/2023



STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
18	Đề án “Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ du lịch thông minh tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2022-2025”.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Đề án	Quý IV/2023
19	Đề án phát triển du lịch của tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Đề án	Quý IV/2023
<b>III</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ thứ 3: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số; cải thiện hiệu quả môi trường sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh.</b>				
1	Xây dựng kế hoạch hành động cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI- Index) năm 2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch	Quý I/2023
2	Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ và đề án nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh PCI.	Các sở, ban, ngành theo phân công	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kết quả PCI và đánh giá các thành phần chỉ số PCI	Thường xuyên/định kỳ
3	Xây dựng và thực hiện hiệu quả đề án công tác đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ngành, huyện (DDCI) năm 2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Tháng 01/2023
4	Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh năm 2023 và thực hiện phần đầu đạt kết quả cao nhiệm vụ kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 để ra trên các lĩnh vực	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành	Kế hoạch/Báo cáo	Quý III/2022; Thường xuyên/định kỳ
5	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Nâng cao Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (Chỉ số PAPI) tỉnh Đắk Nông năm 2023	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành	Kế hoạch/Kết quả PAPI	Quý III/2023; Thường xuyên/định kỳ
6	Ban hành quy chế tổ chức Hội nghị trao đổi, đối thoại giữa UBND cấp xã với Nhân dân	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành	Quyết định	Tháng 3/2023
7	Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được vay vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ; chú trọng phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực cho phát triển.	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Đắk Nông	Các Tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
8	Triển khai thực hiện cung ứng dịch vụ hành chính công qua mạng bưu chính công cộng và dịch vụ bưu chính công ích	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
9	Hướng dẫn các thủ tục đầu tư xây dựng các dự án phát triển nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, khu đô thị, giúp nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện dự án	Sở Xây dựng	Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa, nhà đầu tư	Vấn bản hướng dẫn	Khi phát sinh

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
10	Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt vấn hóa công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm của cán bộ, công chức, viên chức. Thúc đẩy chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm
11	Tiếp tục thực hiện tin gián biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, xác định vị trí việc làm làm cơ sở tinh giản và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch/dề án	Năm 2023
12	Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập để phát huy tính chủ động, năng cao hiệu quả sử dụng nhân lực, tài sản, tài chính của Nhà nước, số lượng, chất lượng dịch vụ công	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm
<b>IV</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ thứ 4: Tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng số.</b>				
1	Báo cáo thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 19/8/2021 của Tỉnh ủy về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2021-2025; thực hiện chỉ tiêu nhựa hóa đường toàn tỉnh năm 2023	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
2	Phê duyệt hồ sơ các điểm đầu nối vào các Quốc lộ đi qua địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Giao thông vận tải	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Quý IV/2023
3	Phấn đấu đạt tỉ lệ giải ngân cao đối với Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các chủ đầu tư; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo tỉ lệ giải ngân KH vốn	Thường xuyên/định kỳ
4	Đẩy nhanh tiến độ dự án Quảng trường Trung tâm thành phố Gia Nghĩa để chào mừng 20 năm thành lập tỉnh; khởi công và xây dựng các công trình trọng điểm của tỉnh như: Nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh, dự án Đường Đạo Nghĩa - Quảng Khê (giai đoạn 2), nâng cấp, cải tạo Tỉnh lộ 2, 3, 5, dự án Dự án Trường cao đẳng cộng đồng (Giai đoạn 2); Dự án Hồ Gia Nghĩa....	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Các chủ đầu tư; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo tiến độ thực hiện dự án	Thường xuyên/định kỳ



STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
V	<b>Nhóm nhiệm vụ thứ 5: Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, nhất là bảo vệ rừng, thực hiện tốt kế hoạch trồng rừng; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.</b>				
1	Báo cáo thống kê đất đai năm 2022	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	2/15/2023
2	Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, thành phố năm 2024	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Tháng 12/2023
3	Thực hiện Chương trình số 24-CTr/TU ngày 27/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về quản lý, bảo vệ, khai thác hiệu quả tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2025	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/Định kỳ
4	Kế hoạch sử dụng đất 05 năm cấp tỉnh 2021-2026	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Quý I/2023
5	Phê duyệt đề cương kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Quý III/2023
6	Kế hoạch phát triển rừng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	Tháng 5/2023
7	Quyết định/Đề án nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng giai đoạn 2021-2030	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Quyết định/Đề án	Tháng 12/2023
8	Kế hoạch Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ năm 2023	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	Tháng 4/2023
9	Quyết định ban hành định mức, đơn giá dịch vụ sử dụng xử lý nước thải trong khu Công nghiệp Tâm Thắng	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Tháng 12/2023
10	Quyết định ban hành định mức, đơn giá dịch vụ sử dụng xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Tháng 12/2023

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
VI	<b>Nhóm nhiệm vụ thứ 6: Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học-công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp:</b>				
1	Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường các điều kiện dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh. Tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố, thành phố	Báo cáo	Định kỳ 6 tháng, năm
2	Hỗ trợ có hiệu quả việc nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Định kỳ 6 tháng, năm
3	Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tăng nhanh tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ để nâng tầm kỹ năng lao động. Thực thi hiệu quả chính sách đào tạo, thu hút và trọng dụng cán bộ khoa học và công nghệ từ các nguồn sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, các nhà nghiên cứu, nhà khoa học uy tín từ nước ngoài	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Định kỳ 6 tháng, năm
4	Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, giải pháp nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
5	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh hàng năm	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	Quý IV hàng năm
6	Tiếp tục xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm của chương trình "Mỗi xã một sản phẩm".	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố		Năm 2023



STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
7	Triển khai, theo dõi và đôn đốc các đơn vị thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 473/KH-UBND ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
8	Xây dựng và hoàn thiện các văn bản, chính sách nhằm tăng cường quản lý và thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Các văn bản quản lý hành chính	Theo chương trình, kế hoạch
9	Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông kịp thời, chính xác các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh. Đấu tranh bác bỏ các thông tin sai trái	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Các văn bản quản lý hành chính	Năm 2023
<b>VII</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ thứ 7: Đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, đẩy mạnh giảm nghèo, tăng cường công tác dân tộc, tôn giáo; phát triển văn hóa, thể dục thể thao; nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, khám chữa bệnh cho người dân</b>				
1	Tổ chức thăm hỏi, động viên trong các dịp lễ tết đối với người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Báo cáo kết quả thực hiện	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
2	Tập trung xây dựng, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của dân tộc, con người Việt Nam, phát huy mạnh mẽ tính đa dạng, độc đáo của bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Triển khai nhân rộng các mô hình điểm về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ lớn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo kết quả thực hiện	Năm 2023
3	Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo kết quả/kế hoạch triển khai	Năm 2023
4	Tổ chức và tham dự các hội thao, giải thi đấu theo kế hoạch, phấn đấu đạt thành tích cao.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Hoạt động/báo cáo	Theo kế hoạch năm 2023

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
5	Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm của Trung tâm Dịch vụ việc làm; tăng tần suất và nâng cao chất lượng hoạt động của các phiên giao dịch việc làm.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch, Báo cáo	Thường xuyên/dịnh kỳ
6	Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp thực hiện các chính sách lao động và bảo hiểm.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch/Báo cáo	Thường xuyên/dịnh kỳ
7	Triển khai Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021-2030, các Chương trình, kế hoạch đề án về bảo vệ, chăm sóc, trợ giúp trẻ em giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm
8	Triển khai Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, các Chương trình, kế hoạch đề án về bình đẳng giới và phòng, chống bạo trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm
9	Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh. Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế, mở rộng quy mô giường bệnh. Phối hợp đầu tư theo hình thức đối tác công - tư. Giải quyết căn cơ tình trạng thiếu thuốc, thiếu vật tư y tế tại các cơ sở y tế công lập.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch/triển khai thực hiện	Thường xuyên
10	Tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh, không để dịch chổng dịch.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên
11	Duy trì thực hiện tốt công tác tiêm chủng mở rộng trên địa bàn; cung ứng đầy đủ vắc xin, vật tư tiêm chủng cho các cơ sở thực hiện tiêm vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng.	Sở Y tế/Bệnh viện đa khoa tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Hoạt động/báo cáo	Năm 2023
12	Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, trên địa bàn các huyện nghèo của tỉnh Đắk Nông thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Tháng 12/2023
13	Quy định về đối tượng, điều kiện, tiêu chí ưu tiên, hình thức xét duyệt đối tượng mua, thuê nhà xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Tháng 06/2023
14	Xây dựng hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể Lễ hội Rào bon trồng cây gòn (Tầm Plang Prang bon) của dân tộc M'Nông, huyện Krông Nô trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Hồ sơ	Quý IV/2023



STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
15	Thực hiện tổng kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ M'Nông, Mạ, Ê đê trên địa bàn tỉnh.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Quý IV/2023
<b>VIII</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ thứ 8: Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu quả, hiệu lực; công tác cải cách hành chính, tư pháp; giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí</b>				
1	Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập để phát huy tính chủ động, nâng cao hiệu quả sử dụng nhân lực, tài sản, tài chính của Nhà nước, số lượng, chất lượng dịch vụ công	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm
2	Tăng cường công tác tiếp công dân, kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo cấp cơ sở; nắm bắt tình hình khiếu nại, tố cáo để kịp thời tham mưu xử lý những vụ việc mới phát sinh, không để trở thành điểm nóng gây mất ổn định an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
3	Đôn đốc các đơn vị triển khai Kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và kiểm tra hành chính năm 2023 theo kế hoạch đã phê duyệt, đồng thời triển khai có hiệu quả, kịp thời các cuộc thanh tra đột xuất phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan Nhà nước.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Định kỳ hàng quý
4	Tiếp tục thực hiện nghiêm Chi thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ
5	Tham mưu triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi gây phiền hà, sách nhiễu người dân, doanh nghiệp.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/định kỳ

STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
6	Xây dựng kế hoạch tổ chức các Hội nghị phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật mới cho cán bộ và Nhân dân với nhiều hình thức phong phú và hiệu quả	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên/dịnh kỳ
<b>IX</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ thứ 9: Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại:</b>				
1	Hoàn thành các chỉ tiêu tuyên quán, tổ chức hiệp đồng giao nhận quân năm 2023	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Năm 2023
2	Kế hoạch tổ chức Lễ tiễn công dân lên đường thực hiện NVQS và tham gia Nghĩa vụ CAND năm 2023	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	Tháng 02/2023
3	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết TW8, khóa XI về chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch/ Báo cáo	Tháng 02/2023
4	Tham mưu hệ thống văn bản lãnh đạo, chỉ đạo diễn tập KVPT kết hợp PTDS 03 huyện Đắk Song, Đắk Rláp, Đắk Glong năm 2023	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Chỉ thị, Quyết định, Quy định, Kế hoạch	Tháng 2-4/2023
5	Tổng kết 10 năm thực Luật giáo dục QPAN	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo/Hội nghị	Tháng 9/2023
6	Sơ kết 05 thực hiện Luật Quốc phòng	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Tháng 10/2023
7	Đề án nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ PTDS, ứng phó sự cố thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cho lực lượng bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, dự bị động viên tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2022-2030	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Đề án	Khi Luật PTDS được ban hành
8	Giảm tỷ lệ tội phạm, đặc biệt là các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm sử dụng công nghệ cao...; giám các vụ tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ.	Công an tỉnh	UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Năm 2023
9	Kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Kế hoạch	Quý I/2023
10	Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại với tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Năm 2023



STT	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
<b>X</b>	<b>Nhóm nhiệm vụ thứ 10: Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội</b>				
1	Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông; Thông tin tuyên truyền nâng cao hiệu quả và sự đồng thuận của người dân, chú trọng và tập trung công tác truyền thông chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước.	Sở Thông tin và Truyền thông	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Đắk Nông; các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh và các cơ quan liên quan	Báo cáo	Thường xuyên, định kỳ
2	Tuyên truyền, dẫn dắt, định hướng các mô hình hay, gương người tốt việc tốt, cách làm mới và hiệu quả, góp phần truyền cảm hứng tạo niềm tin cho người dân, doanh nghiệp. Kịp thời phản bác, chấn chỉnh, đấu tranh với các luận điệu sai trái; triệt phá, dỡ bỏ các thông tin xấu, không đúng sự thật; từng bước tạo văn hóa số trên môi trường mạng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Đắk Nông; các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh và các cơ quan liên quan	Văn bản hướng dẫn	Thường xuyên, định kỳ
3	Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên	Các sở, ban, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Báo cáo	Thường xuyên, định kỳ